

Mấy ông Tây hay sợ câu “Cái tôi là đáng ghét”. Người ta có thể ghét tôi, chứ làm sao tôi tự ghét tôi được? Cái tôi đối với tôi thì đáng thương nhất, đáng quý trọng nhất, đáng chăm sóc nhất, và hay, giỏi, đủ cả trăm thứ tốt lành. Nếu ai đó không biết thương chính cái tôi của họ, thì đừng mong họ biết thương người khác. Nếu ai có chê, ghét tôi, thì đó là vì người ta chưa hiểu tôi đó thôi. Thường thường, ít ai tự ghét mình, nếu không phải là người bất thường, hơi có chút thần kinh. Tôi không thương tôi thì sao mà dành hết thì giờ, dành hết nỗ lực để chăm lo cho bản thân mình, chăm sóc sức khỏe, chăm sóc đời sống, từ tinh thần đến vật chất. Có ai động đến tôi chút chút thì buồn, giận, và khổ đau, từ mặt cái tên nói xấu tôi, không thèm chơi với nữa. Phải thương cái tôi lầm nên sáng mới chớp mắt dậy, đã nghĩ đến việc vệ sinh, chăm lo cho cái nhan sắc mình được đẹp đẽ, được dễ nhìn hơn, nào là chải tóc kiểu nào, kẻ lông mày, bôi son trát phấn cho cái mặt tươi trẻ, màu mè để nhìn, còn xức chút nước hoa cho thơm tho cái thân mình, rồi tìm món ăn nào vừa ngon, vừa no mà không sợ mập, sợ bệnh. Sau đó thì lựa áo quần, soi lui soi tới xem có gì không đẹp lấm thì sửa lại. Thế mà bảo cái tôi là đáng ghét sao được. Thủ xem có ai động chạm đến cái đáng ghét đó, anh chị có nói câu lên mà giận hờn không? Ngay cả người hành khất nằm bên vỉa hè, họ cũng thương yêu cái tôi của họ vô cùng. Họ cũng cho họ là đáng yêu, quan trọng lắm, nhưng loài người ngu xuẩn, tối tăm mù mịt, cho nên không thấy cái giá trị riêng của anh ta. Dù năm đó meo bên đường, nhưng anh ta cũng có lúc khinh khi thiên hạ qua lại, vì họ không thấy cái giá trị quý báu của kẻ tạm thời thất thế. Anh ta cũng có những niềm hạnh diện riêng tư, cũng có cái quá khứ oai

Cái tôi có đáng ghét không?

hung đáng yêu, theo anh ta nghĩ. Cho đến những người tự cho là mình có quyền lãnh đạo nhân dân, dẫn dắt nhân dân đi về ánh sáng tương lai, họ tự nghĩ là hy sinh đời họ cho dân cho nước, nhưng tận trong thâm tâm, họ thực sự quá thương cái tôi của họ, thương quá, bất nhân dân đúc tượng họ dựng trong công viên, trên góc đường, dù cho tóc tai mặt mũi lúc nào cũng lem luốc bẽ bết phân chim. Mà không cần những nhà lãnh đạo, trong nhà mỗi người dân thường, họ đều treo hình ảnh họ, treo ở chỗ đẹp nhất, lịch sự nhất. Cái hình nào chụp mặt mày đẹp đẽ, dễ nhìn hơn bên ngoài thì họ thích lắm, trân trọng dù giữ. Hình nào không được đẹp lắm thì bỏ đi, không dám cho ai xem. Thế thì cái tôi đáng yêu quá, chứ đâu lại đáng ghét. Những vị sư đi tu, họ cũng vì quá yêu thương cái tôi của họ, muốn cái tôi của họ sau này thoát ra khỏi vòng luân hồi nghiệp chướng, nên gõ mõ, tụng kinh theo dù thử điều cấm đoán. Làm cho cái tôi mai sau được tốt lành hơn.

Nhiều người thương cái tôi của họ quá, nên thường say sưa nói về cái tôi đó. Đôi khi cũng nói quá lời, và quan trọng hóa những điều xảy ra chung quanh cái tôi của họ. Nhưng cũng không sao, có chết chóc gì ai đâu, ai tin thì cũng tốt, vì ít nhất cũng đem lại cho người nói một niềm vui nhỏ nhặt, mà ai không tin thì cũng thôi, không mất mát gì cả. Có người nghe, bức mình vì thấy cái gã đó chẳng có ra gì mà khoe khoang quá, nhưng tội chi mà mua cái bức

mình vào thân cho khổ, bức mình thì chính mình mất vui, chứ cái người nói đó có mất chi đâu. Cũng có người nghe vì ganh tức mà khó chịu. Ganh tức làm chi cho mệt! Mình ganh tức là tự biết thương cái tôi của mình thì sao lại khó chịu khi người khác thương chính cái tôi của họ. Sao không quan niệm dễ dàng hơn, cứ để cho người ta vui với cái người ta tin tưởng, miễn là không làm hại đến ai, không gây hỗn loạn trật tự công cộng. Cuộc đời này có chi vui nhiều đâu ngoài những niềm vui nhỏ nhặt hàng ngày. Người mà hay phỏng lớn cái quan trọng của họ, thì cũng có chỗ đáng yêu, vì họ quá yêu chính họ. Như thế là người có quá nhiều trách nhiệm với bản thân. Có thể nói, còn hơn là người ít chăm chút cho cái bản thân của họ. Có một cái thân mà chưa lo tròn trách nhiệm, thì còn nói chi chuyện trách nhiệm đối với người khác, với gia đình, với xã hội.

Tin tức AHCC là tin tập thể, gia đình, cá nhân. Tập thể và gia đình là do nhiều cá nhân họp lại, thế thì tin tức của từng cá nhân, có liên hệ đến tin của gia đình và tập thể. Biết tin cá nhân, thì biết tin gia đình và cả tập thể nữa. Do đó, đừng ai sợ khi phải nói về mình, vì nếu chính mình không nói ra, thì ai dám nói cho mình. Bạn bè ai cũng tránh né, ít dám nói chuyện người khác, vì biết đâu, mình vô tình nói ra điều mà họ muốn che dấu. Trong sách dạy về lịch sử khi viết thơ bạn bè bàn con, họ khuyên nên nói ít về mình, mà

nên nói nhiều về người nhận thơ. Nhiều người cố gắng theo cái nguyên tắc này, nhưng e rằng khó. Vì mình biết tin tức chỉ nhiều về người nhận thơ mà viết về họ, trong lúc mình có rất nhiều chuyện của mình, mà lại ngại cái nguyên tắc đó nên không dám viết ra. Vã lại, khi nhận được thơ ai, thì hy vọng đầu tiên là được biết nhiều tin tức của người viết thơ, càng nhiều tin càng tốt. Nếu viết nhiều đến người nhận thơ, thì người đọc thơ có thể nghĩ thăm, anh biết tôi ít hơn tôi, những điều anh viết, tôi biết hết từ lâu. Tôi chỉ mong được biết nhiều tin về anh mà anh chẳng viết nhiều. Viết cho lá thư Công Chánh, nhiều anh ngại, sợ bạn bè cho là khoe khoang. Nếu anh có khoe điều tốt ra, thì bạn bè cũng mừng cho anh, và thấy đó là điều tốt mà làm theo. Nếu anh có khoe rằng, con anh hai đứa tốt nghiệp tiến sĩ, một đứa khác làm giám đốc một cơ quan, một đứa khác làm giám đốc một cơ sở kinh doanh lớn. Thế thì bạn bè cũng mừng cho anh, và thấy vui chung cho cả cộng đồng. Nếu có những anh em khác, mà con cái chưa học thành tài, hoặc con cái học hành không nên cơm cháo gì, thì họ cũng chẳng lấy đó làm điều khó chịu. Đó là cái phúc phần của mỗi gia đình. Mà chắc chỉ cái đứa con học hành không nên cơm cháo gì cả đó, lại sống không hanh phúc, không sung sướng bằng những đứa khác. Ông trời thường hay chơi trò bù trừ, không cho cái này, thì cho cái khác bù vào, xét cho tận cùng, thì chưa chắc cái nào đã hơn cái nào. Nếu anh khoe mới mua căn nhà nằm trên bãi biển, gió mát bốn mùa, thì cũng nên khoe cho bạn bè chia sẻ niềm vui chung. Giữ lấy niềm vui ấm áp một mình làm chi.

Những bậc đại nhân, đại trí xưa nay cũng rất thương cái tôi của họ, còn thương hơn ai hết thay. Đức Phật Thích Ca khi mới sinh ra, đã đi ba

bước, một tay chỉ trời, một tay chỉ đất và nói: 'Trên Trời dưới đất, chỉ có ta là độc tôn' (Thiên thượng, địa hạ duy hữu ngã độc tôn). Đức Khổng Tử cũng không ngót nói về cái tôi của ngài, đến độ thịt mà cắt không vuông vẫn thì không ăn. Chúa cũng bảo, ai biết đến tên ta thì được cứu rỗi. Ngài Mohamed giáo chủ Hồi giáo, cũng có đến chục bà vợ, có bà mới 9 tuổi. Các ngài không có ghét cái tôi của quý ngài bao giờ. Thế thì người phàm tục tầm thường như chúng ta, tại sao mà phải ghét cái tôi của mình, sao vạy, để làm chi. Có phải nói thế, để tự kềm chế, không khoa ngôn, phóng đại cái tôi tầm thường của mình chẳng. Phải chẳng cái gì mà kềm chế, thì ấm áp, nung nấu thêm hăng, thêm nồng, mà nói ra thì nó nhẹ bớt, nó dịu đi. Biết đâu những người kềm chế, không nói về cái tôi cho ai nghe lại càng là những người ấm áp nhất về cái tôi đáng yêu của họ, cái tôi dày vò họ, và từ đó, sinh ra mặc cảm tự tôn, tự ti. Không mặc cảm thì thôi, chứ mặc cảm tự tôn lấn tự ti chen nhau thì sinh ra nhiều điều không tốt, nhiều điều làm cho người chung quanh thiếu dễ chịu. Có lẽ không ai biết mình bằng mình, và cũng không ai đánh giá sai lầm về mình hơn mình. Sai lầm trong lúc tự đánh giá, là vì mình quá yêu mến chính mình, cho nên thành mù quáng, không thấy cái khiếm khuyết của mình. Điều đó không có gì đáng chê trách cả, vì ai cũng thế mà thôi. Bởi chúng ta là người phàm tục, chưa thể thành thánh nhân, thì còn nhiều sai trái, còn nhiều khiếm khuyết, còn nhiều mù quáng. Có nhiều thứ sai trái và khiếm khuyết rất đáng yêu, và làm cho người chung quanh cảm thấy gần gũi, dễ chịu. Thật khó mà giao tiếp với những bậc thánh nhân, những người tự xem họ là hoàn hảo, không sai lầm. Khó lắm, và có giao tiếp nữa, thì cũng mất cả

tự nhiên, mất vui vì cái trọng lượng, cái nghiêm chỉnh. Mà những bậc thánh nhân thì có gì vui nhiều cho chúng ta theo? Không uống rượu, không hút thuốc, không ham mê sắc đẹp, thì chắc chắn là ít tội lỗi, nhưng cũng chắc là ít có gì vui. Một chút rượu, một chút thuốc, một chút ham mê nghệ thuật, làm cho đời phong phú và đáng yêu hơn. Người đời, ai mà không có cái tốt pha lẫn cái xấu. Không ai hoàn toàn tốt, và cũng không ai hoàn toàn xấu. Nếu có ai nói ra cái tốt của mình, thì mình vui, vì "thiên hạ cũng có người biết đến ta". Và nếu có ai nói ra cái không tốt của mình mà không có ác ý, thì cũng nên cảm ơn họ, để mà thấy cái mình cần cải thiện cho khéo hơn. Hoặc nếu không thay đổi được, thì cũng xem như được nhắc nhở, để mình có cái dễ dàng thông cảm với cái không sửa đổi được của người khác.

Đa số vợ chồng có mặt mũi hao hao giống nhau. Mỗi người hằng ngày nhìn mình trong gương, yêu thích cái khuôn mặt mình, yêu cái tai, cái mắt, cái môi mình. Nhìn mãi thấy quen và yêu thích cái vẽ đẹp đó, lấy đó là tiêu chuẩn đo lường người khác. Bởi vậy, khi gặp một người giống mình thì tưởng đâu đã hẹn hò nhau từ muôn kiếp trước, đã quen biết nhau từ tiền kiếp. Hai người hợp nhau nhau, thích nhau ngay, tưởng như có cú sét ái tình phang xuống, không chịu nổi. Thực ra, thì họ yêu chính cái khuôn mặt, cái hình dung họ. Chẳng có hẹn hò nhau từ kiếp nào cả. Mà đã hẹn hò nhau từng ngày trong gương soi. Gặp gỡ nhau từng ngày qua cái gương mà không ý thức được đây thôi. Cũng không có chi sai lầm khi tự yêu mình cả.

Mỗi khi nghe ai nói: "Cái tôi là đáng ghét" thì tôi có cảm tưởng như người ta nói câu công thức cho có mà thôi, chứ thực ra thì "cái tôi nào cũng vô cùng đáng yêu" cả.